

Tạp chí
NGHIÊN CỨU
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUÂN SỰ

MỤC LỤC

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

- | | |
|--|----------------|
| 01 Nguyễn Đức Định, Nguyễn Long, Thái Trung Kiên | 3 - 22 |
| Kỹ thuật chỉ dẫn cho giải thuật tiên hóa đa mục tiêu sử dụng mô hình đại diện. | |
| 02 Đặng Thanh Quyền, Nguyễn Chí Thành, Nguyễn Phương Thái | 23 - 32 |
| Phương pháp tăng cường dữ liệu huấn luyện dịch máy thông kê cặp ngôn ngữ Việt - Anh bằng kỹ thuật Back - translation và lựa chọn thích nghi. | |
| 03 Mai Thi Nu, Nguyen Hoang Phuong | 33 - 39 |
| A fuzzy expert system based on positive rules for depression diagnosis. | |
| 04 Tran Thanh Huyen, Le Ba Dung, Mai Dinh | 40 - 59 |
| Data balancing methods by fuzzy rough sets. | |
| 05 Triệu Quang Phong | 60 - 71 |
| Một số phân tích về mô hình an toàn cho giao thức trao đổi khóa. | |
| 06 Vũ Hải Hà, Hồ Sỹ Dương, Cao Đức Sáng | 72 - 79 |
| Về một phương pháp xác định tư thế ban đầu cho hệ dẫn đường quán tính không đề ở chế độ la bàn trên đối tượng xe cơ giới. | |
| 07 Nguyễn Vĩnh Thái, Đỗ Anh Tuấn, Lưu Hồng Dũng, Đoàn Thị Bích Ngọc | 80 - 86 |
| Giao thức trao đổi khóa an toàn, hiệu quả cho các hệ mật khóa đối xứng. | |
| 08 Lưu Hồng Dũng, Nguyễn Ánh Việt, Đoàn Thị Bích Ngọc | 87 - 93 |
| Thuật toán mã hóa – xác thực thông tin phát triển từ mật mã OTP. | |

THÔNG TIN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

- | | |
|--|------------------|
| 09 Nguyễn Long, Lê Mạnh Cường, Nguyễn Thanh Hải | 94 - 99 |
| Ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo trong hoạt động tác chiến cấp chiến dịch, chiến lược. | |
| 10 Dương Hồng Trường, Lê Hoàng Minh, Vũ Hoàng Minh, Trần Bình Minh, Lưu Văn Sáng, Đinh Văn Ngọc | 100 - 108 |
| Về một giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác giáo dục chính trị tại đơn vị cơ sở. | |
| 11 Nguyễn Văn Bạch, Dương Mạnh Cường | 109 - 112 |
| Ứng dụng thiết bị thu phát dữ liệu đa kênh chuẩn ARINC-429 vào khai thác làm chủ hệ thống vũ khí trang bị của Quân chủng Hải quân. | |

Chuyên san: “TIN HỌC, ĐIỀU KHIỂN VÀ ỨNG DỤNG 2020”

Ban Khoa học

- Trưởng ban:* TS Đỗ Việt Bình, Viện trưởng Viện CNTT;
P. Trưởng ban: ThS Đặng Thanh Quyền, Phó Viện trưởng Viện CNTT;
Ủy viên: PGS TS Ngô Thành Long, Học viện KTQS;
PGS TS Nguyễn Hiếu Minh, Học viện Kỹ thuật Mật mã;
PGS TS Nguyễn Ngọc Hóa, Đại học Công nghệ;
TS Nguyễn Đào Trường, Học viện Kỹ thuật Mật mã;
TS Nguyễn Doãn Cường, Viện CNTT;
TS Thái Trung Kiên, Viện CNTT;
TS Nguyễn Đỗ Văn, Viện CNTT;
TS Nguyễn Nhật An, Viện CNTT;
TS Vũ Sơn Hà, Viện CNTT;
TS Nguyễn Chí Thành, Viện CNTT;
TS Tạ Minh Thanh, Học viện KTQS;
TS Bùi Thế Truyền, Học viện KTQS;
TS Tống Minh Đức, Học viện KTQS;
TS Lưu Hồng Dũng, Học viện KTQS;
TS Vương Anh Trung, Học Viện PKKQ;
PGS.TS Nguyễn Long Giang, Viện CNTT-Viện HLKH&CNVN;
PGS.TS Nguyễn Đức Dũng, Viện CNTT-Viện HLKH&CNVN;
TS Nguyễn Thị Thu Hà, Đại học Điện lực.
- Tổ thư ký:** TS Đoàn Văn Hòa, Viện CNTT;
TS Ngô Duy Đô, Viện CNTT.